

Chơn Thành, ngày 01 tháng 4 năm 2019

Số: **01/2019/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 03 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2018/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1981; Địa chỉ cư trú: Tổ 2, ấp 1, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước

2. Bị đơn:

2.1. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: Tổ 2, ấp 2, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước

2.2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú: Tổ 2, ấp 2, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên: Anh Lê Văn S, sinh năm 1976; Địa chỉ cư trú: Tổ 2, ấp 1, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả cho Chị Nguyễn Thị D, Anh Lê Văn S số tiền 25.000.000đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*) vào ngày 30/4/2019.

2.2. Chị Hoàng Thị H có nghĩa vụ trả cho Chị Nguyễn Thị D, Anh Lê Văn S số tiền nợ 1.614.000.000đồng (*Một tỷ sáu trăm mười bốn triệu đồng*) với thời gian phương thức trả nợ :

-Từ tháng 4 đến tháng 12 năm 2019: Mỗi tháng trả 5.000.000đồng

-Từ tháng 01 năm 2020 và những năm tiếp theo: Mỗi tháng trả 10.000.000đồng cho đến khi số tiền nợ 1.614.000.000đồng

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T phải chịu: 625.000đồng. Chị Hoàng Thị H phải chịu: 30.210.000đồng. Chị D không phải chịu án phí nên được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 32.460.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009836 ngày 11/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

CHU THỊ THU HÀ